TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27 thánh 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thành Minh T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nay là phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Phạm Đăng K, sinh năm 1982; địa chỉ: 198 ấp Đ, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Hà Trương Như L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên hệ: khu phố 6, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hà Trương Như L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thành Minh T số tiền là 562.500.000 (năm trăm sáu mươi hai triệu, năm trăm nghìn) đồng, trong đó nợ gốc là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng và tiền lãi là 62.500.000 (sáu mươi hai triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Các bên đương sự thống nhất về thời gian và cách thức trả nợ được thực hiện tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.250.000 (mười ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Hà Trương Như L phải chịu. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho bà Nguyễn Thành Minh T đã nộp là 14.369.320 (mười bốn triệu, ba trăm sáu mươi chín nghìn, ba trăm hai mươi) đồng theo biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000788 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 5-Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi